TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **81**/2018/HS-ST
Ngày 19/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Mai Tấn Đẩu**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Danh Minh Hòa**

2/ Ông **Nguyễn Thanh Quang**

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:* Bà **Trần Thị Tuyết Minh** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 74/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2018, về tội "Trộm cắp tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Hồ Văn Thanh V sinh năm 1987; Nơi cư trú: ấp HA, xã MT, huyện CT, tỉnh KG; Trình độ văn hóa: 11/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Hồ Văn D; sinh năm 1950 và bà Nguyễn Hồng N; sinh năm 1956; Vợ tên Ngô Thị Kiều T; sinh năm 1995 và có 01 người con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/7/2018 (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Anh **Mai Văn T**; sinh năm 1991 (có mặt)

Trú tại: ấp HA, xã MT, huyện CT, tỉnh KG

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Hồ Văn Thanh T**; sinh năm 1979 (có mặt)

Trú tại: ấp HA, xã MT, huyện CT, tỉnh KG

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ, ngày 17/6/2017 Hồ Văn Thanh V đi bộ từ nhà V đến nhà Mai văn T ở ấp HA, xã MT, huyện CT, tỉnh KG, khi đến nhà anh T, V thấy cửa trước nhà anh T đã đóng nhưng vẫn còn mở đèn sáng bên trong. V dùng tay mở chốt cửa phòng khách nhà T và đi vào bên trong nhà, V nhìn thấy có 01 chiếc xe Wave biển kiểm soát 68T4-9255 đang đậu ở trước phòng khách, chìa khóa xe vẫn còn trong ổ và giấy tờ xe để trong cốp xe. V quan sát nhìn thấy T đang ngủ say nên V lén lút dẫn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 68T4-9255 của T ra khởi nhà. Sau đó, V chạy xe đến tiệm cầm đồ TB trú tại đường Nguyễn Trung Trực, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang cầm được 3.000.000 đồng, V lấy số tiền vừa cầm xe được sau đó đón xe khách đi lên thành phố Hồ Chí Minh và tiêu xài số tiền vừa cầm xe được. Đến khoảng 03 giờ 30 phút, ngày 18/6/2017 anh T thức dậy đi vệ sinh thì phát hiện xe mô tô để trong nhà bị mất trộm nên anh T goi điện cho V hỏi "*Có lấy xe của T không*" V trả lời "*Có lấy xe của T và V đã đem xe đi cầm tại tiệm cầm đồ rồi*" nói xong V tắt điện thoại nên anh T không liên lạc được. Đến ngày 24/6/2017 V trở về nhà và đưa giấy cầm xe mô tô biển kiểm soát 68T4 - 9255 cho ông Hồ Văn Thanh T (anh ruột của V) để Tùng chuộc lại xe cho anh T. Đến ngày 25/6/2017 ông T cùng T đi chuộc lại xe tại tiệm cầm đồ TB. Đến ngày 29/6/2017 Hồ Văn Thanh V được mời lên làm vệc, tại Cơ quan Điều tra Công an huyện CT V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 55/KL-HĐĐGTS ngày 21/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện CT kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát 68T4 - 9255 có giá trị là 2.200.000 đồng.

Trong quá trình Cơ quan điều tra Công an huyện CT, tỉnh KG khởi tố bị can V thì V đã bỏ trốn lên thành phố Hồ Chí Minh sau đó tiếp tục gây án và bị Công an thành phố Hồ Chí minh bắt, hành vi của bị cáo gây khó khăn cho công tác điều tra. Tuy nhiên, sau khi bị bắt và trong quá trình điều tra và truy tố bị cáo thật thà

khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và đã khắc phục hậu quả cho người bị hại.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Mai Văn T đã nhận lại chiếc xe biển kiểm soát 68T4 - 9255 và anh Thảo không yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số: 81/CT- VKS- CT ngày 24/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, tỉnh KG đã truy tố bị cáo Hồ Văn Thanh V về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Hồ Văn Thanh V phạm tội: "Trộm cắp tài sản" và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo **Hồ Văn Thanh V** từ 06 đến 09 tháng tù.

Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiền hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vào khoảng 23 giờ, ngày 17/6/2017 Hồ Văn Thanh V đi đến nhà anh Mai Văn T trú tại ấp HA, xã MT, huyện CT, tỉnh KG chơi nhưng khi đến nơi V nhìn thấy anh T đang nằm ngủ nên V lén lút lấy trộm chiếc xe môtô nhãn hiệu Wave mang biển số

68T4 - 9255 của anh T để đem xe lại tiệm cầm đồ TB cầm được 3.000.000 đồng rồi tiêu xài cá nhân hết số tiền trên. Theo kết quả định giá tài sản thì chiếc xe mà V lấy trộm của anh T có giá trị là 2.200.000 đồng. Đối chiếu theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS thì "*Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm ….".* Như vậy, hành vi lén lút lấy trộm xe của bị hại và do chiếc xe mà bị cáo lấy trộm có giá trị 2.200.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" như đã viện dẫn nêu trên.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi bị cáo nhận thức được hành vi lén lút lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật nghiêm trị, mặc dù nhận thức được điều đó thế nhưng với bản chất tham lam chay lười lao động nên khi đến nhà anh T chơi và nhìn thấy anh T đang ngủ say bị cáo lại nảy sinh ý định lấy trộm xe của anh T đem cầm lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại mà còn tạo tâm lý bất an cho người dân làm cho họ không an tâm lao động công tác sản xuất. Với hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX nhận thấy cần có mức án tương xứng để răn đe, giáo dục, đồng thời cũng nhằm phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo tốt không có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo đã tích cực động viên gia đình chuộc xe về trả lại cho bị hại và tại phiên tòa người bị hại cũng xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[4] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

5.1 Do tài sản bị mất trộm đã được nhận lại nên tại phiên tòa người bị hại anh Mai Văn T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

5.2 Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hồ Văn Thanh T không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền mà anh đã bỏ ra chuộc xe dùm bị cáo nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS.

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn Thanh V phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo **Hồ Văn Thanh V 07** (bảy) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 31/7/2018.

Về áp phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử buộc bị cáo Hồ Văn Thanh V phải nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo; người bị hại và NLQ;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Mai Tấn Đẩu